TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96 /2018/DS-ST
Ngày: 22/05/2018
" V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức Hiếu

2. Ông Đặng Văn Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 22 tháng 05 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 120/2017/TLST- DS ngày 17 tháng 10 năm 2017 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXX-ST ngày 14 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Huỳnh Phan Q, cư trú tại: 353 Nguyễn Tri Ph, quận H, thành phố Đà Nẵng - là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 05 tháng 04 năm 2018). Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Số 35 Trần Phước Th, tổ 117, phường Kh, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Ngân hàng TMCP V (VP Bank) và quá trình giải quyết vụ án ông Huỳnh Phan Q là người đại diện của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 03 tháng 9 năm 2014 Ngân hàng TMCP V và Bà Nguyễn Thị L đã ký kết hợp đồng tín dụng số 20140910-142003-0006. Theo đó Ngân hàng cho Bà Nguyễn Thị L vay số tiền 28.350.000 đ, lãi suất 3.75%/ tháng, thời hạn vay 36 tháng tính từ ngày 11 tháng 9 năm 2014, hàng tháng Bà Nguyễn Thị L phải trả cho Ngân hàng 1.448.000đ, tháng cuối cùng trả 1.438.000đ, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân.

Căn cứ thỏa thuận tại hợp đồng Bà Nguyễn Thị L phải có trách nhiệm trả số tiền 52.118.000đ (gồm cả gốc và lãi) trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng (35 tháng đầu mỗi tháng trả 1.448.000đ, tháng cuối cùng trả 1.438.000đ, bắt đầu trả từ ngày 11 tháng 10 năm 2014. Trong quá trình thực hiện hợp đồng Bà Nguyễn Thị L đã trả được 14 kỳ (16 lần trả) với số tiền 21.322.000đ. Từ ngày 11/3/2016 cho đến nay Bà Nguyễn Thị L không thanh toán cho Ngân hàng bất cứ khoản nào mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu thanh toán.

Tính đến ngày 11/9/2017 Bà Nguyễn Thị L còn nợ của Ngân hàng tổng số tiền là 30.796.000 đồng, trong đó nợ gốc là 21.183.038 đồng, số tiền lãi trong hạn là 9.612.962 đồng (lãi tính từ ngày 11/01/2016 đến ngày 11/9/2017). Nay Ngân hàng TMCP V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Bà Nguyễn Thị L thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền 30.796.000 đồng và không yêu cầu tính lãi phát sinh đối với khoản nợ nói trên.

Trong suốt quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa hôm nay, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn Bà Nguyễn Thị L nhưng Bà Nguyễn Thị L vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V nên không có bản tự khai cũng như lời trình bày tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn Bà Nguyễn Thị L đã được tống đạt hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng Bà Nguyễn Thị L vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt Bà Nguyễn Thị L.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng số 20140910-142003-0006 ngày 03/09/2014, Bà Nguyễn Thị L có vay của Ngân hàng TMCP V số tiền 28.350.000 đ, lãi suất 3.75%/ tháng, thời hạn vay 36 tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân.

Theo thỏa thuận tại hợp đồng Bà Nguyễn Thị L phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền 52.118.000đ trong vòng 36 tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng bà L đã trả được cho Ngân hàng 14 kỳ (16 lần trả) với số tiền 21.322.000 đồng, kể từ ngày 11/3/2016 bà L không thanh toán bất cứ khoản nợ nào cho Ngân hàng, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu bà L Thanh toán, vì vậy bà L đã vi phạm vào Điều 4 Hợp đồng tín dụng đã ký kết nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà L trả số tiền nêu trên là có có căn cứ phù hợp với các điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy: Để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho Ngân hàng trong việc thu hồi số tiền cho vay. Hội đồng xét xử xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V, buộc Bà Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền là 30.796.000 đồng, trong đó nợ gốc là 21.183.038 đồng, số tiền lãi trong hạn là 9.612.962 đồng.

Về án phí DSST: Bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ nộp là 1.539.800 đồng. Hoàn tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP V là 765.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 3 Điều 26, Điều 186, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên bố: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V đối với Bà Nguyễn Thị L về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Xử:

1. Buộc Bà Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền là 30.796.000 đ (Ba mươi triệu bảy trăm chín mươi sáu ngàn đồng), trong đó nợ gốc là 21.183.038 đồng, số tiền lãi trong hạn là 9.612.962 đồng, (lãi tính từ ngày 11/01/2016 đến ngày 11/9/2017).

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ nộp là 1.539.800đồng. Hoàn tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP V số tiền 765.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 26 ngày 16/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Trương Thị Hai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**